

BAN CHỈ ĐẠO ỨNG PHÓ
VỚI BDKH – PCTT VÀ TKCN
TỈNH ĐỒNG THÁP
VĂN PHÒNG THƯỜNG TRỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 90 /BĐKH-PCTT.VP

Đồng Tháp, ngày 30 tháng 9 năm 2023

V/v kiểm tra các đê, kè, đê bao xung
yếu để chủ động ứng phó lũ kết hợp
triều cường và sạt lở bờ sông trên
địa bàn Tỉnh

Kính gửi:

- Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh;
- Ban Chỉ huy ứng phó với Biến đổi khí hậu –
Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các
huyện, thành phố.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh Nguyễn Phước Thiện, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo ứng phó với Biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Tỉnh tại công văn số 2848/VPUBND-KT ngày 27/9/2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc chủ động rà soát các đê, kè, đê bao xung yếu trên địa bàn Tỉnh.

Ngày 28, 30/9/2023, Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo ứng phó với Biến đổi khí hậu - phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Tỉnh đã phối hợp với Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai các huyện: Lấp Vò, Lai Vung, Châu Thành và thành phố Sa Đéc kiểm tra thực tế các đê bao, bờ bao xung yếu trên địa bàn các huyện: Lấp Vò, Lai Vung, Châu Thành và thành phố Sa Đéc.

Căn cứ vào kết quả kiểm tra thực tế và kết quả tổng hợp từ báo cáo rà soát, đánh giá các tuyến bờ bao, đê bao xung yếu có nguy cơ bị ảnh hưởng của lũ và triều cường năm 2023 của 12 huyện, thành phố. Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo Ứng phó với Biến đổi khí hậu - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Tỉnh báo cáo kết quả công tác rà soát các đê, kè, đê bao xung yếu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp như sau:

1. Đê bao bảo vệ thị trấn Sa Rài, huyện Tân Hồng: Các đoạn đê xung yếu cần bảo vệ năm 2023 gồm:

Tuyến 1: Lũ lên cao và tràn cục bộ Tuyến 1 (trùng với đường Hùng Vương) có cao trình đỉnh đê hiện tại là +6m, thấp hơn các tuyến còn lại là 1,1m, khi lũ lên cao thường bị tràn cục bộ tại vị trí phía dưới gầm cầu Đúc.

Tuyến 2: Lũ lên cao đồng thời có bão, sóng to có nguy cơ gây sạt lở mái cơ đê ngoài toàn tuyến 2.

Ngày 17/3/2023, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đồng Tháp đã tổ chức đánh giá hiện trạng đê điều và xây dựng phương án hộ đê cho Đê bao bảo vệ thị trấn Sa Rài, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp¹.

2. Đối với các công trình kè trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Hiện nay, trên địa bàn Tỉnh có 15 công trình kè sông Tiền đã xây dựng hoàn thành đưa vào sử dụng và 4 công trình kè đang thi công², các công trình kè xây dựng hoàn thành đã xử lý triệt để tình trạng sạt lở bờ sông, đảm bảo an toàn tài sản, bảo vệ sản xuất, ổn định đời sống, đồng thời hình thành các khu, cụm công nghiệp ven sông Tiền góp phần thúc đẩy kinh tế địa phương phát triển. Qua kết quả kiểm tra, rà soát các công trình kè trên địa bàn tỉnh đảm bảo an toàn trước mùa mưa lũ năm 2023.

3. Đối với các ô bao, bờ bao xung yếu trên địa bàn tỉnh.

a) Các công trình thủy lợi, ô bao, bờ bao ở các **huyện: Lai Vung, Thanh Bình, Hồng Ngự, Tân Hồng, Tháp Mười, Tam Nông** có cao trình đạt, đảm bảo an toàn theo tiêu chuẩn bờ bao bảo vệ sản xuất kết hợp bảo vệ tài sản, hạ tầng, chưa có dấu hiệu xuống cấp do ảnh hưởng triều cường, lũ lụt.

b) Qua rà soát và kiểm tra thực tế nhận thấy vẫn còn một số ô bao, bờ bao, các điểm xung yếu tại các huyện, thành phố, cụ thể:

- **Huyện Cao Lãnh:** Có 48 ô bao, bờ bao xung yếu. Tuy nhiên, các ô bao, bờ bao trên cơ bản vẫn đảm bảo bảo vệ an toàn sản xuất lúa ba vụ đối với con nước rằm tháng 8 âm lịch (*ngày 29/9 dương lịch*), đồng thời, địa phương đã chỉ đạo, vận động các hợp tác xã, tổ hợp tác và người dân tích cực gia cố để đảm bảo an toàn cho sản xuất nông nghiệp. **Trong thời gian tới, nếu mực nước lũ tại Cao Lãnh tiếp tục tăng và cao hơn đỉnh lũ năm 2022 từ 10 đến 20 cm thì các ô bao trên vẫn đảm bảo an toàn.**

- **Huyện Châu Thành:** Có 05 vị trí xung yếu, tổng chiều dài 1.141m ở các xã: An Nhơn, An Khánh, An Hiệp và Tân Nhuận Đông. Các tuyến ô bao, bờ bao này đã xảy ra sạt lở, sụp lún và nguy cơ sạt lở tiếp. Trường hợp, mực nước đỉnh lũ tại trạm Cái Tàu Hạ vượt **mức báo động III khoảng 1,0 m** thì có nguy cơ bị vỡ bờ bao lớn, *trong đó nguy cơ nhất tại vị trí tuyến sông Sa Đéc, xã An Hiệp tiểu vùng số 9 diện tích 45 ha và tuyến Rạch Nha Môn – Tư Tài, xã An Nhơn tiểu vùng số 5 diện tích khoảng 60 ha.*

- **Huyện Lấp Vò:** Các xã có vị trí ô bao, bờ bao xung yếu gồm các xã: Tân Khánh Trung, Vĩnh Thạnh, Định Yên, Bình Thạnh Trung, Hội An Đông, Long Hưng A, Tân Mỹ và xã Bình Thành. Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò đã tổ chức

¹ Báo cáo số 954/BC-SNN.TL ngày 17/3/2023 về việc Đánh giá hiện trạng công trình đê điều, xác định trọng điểm đê điều xung yếu và xây dựng phương án hộ đê năm 2023 Đê bao bảo vệ thị trấn Sa Rài, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

² Kè bờ từ đoạn kè Bình Thành đến Vàm Phong Mỹ; Kè Hồ Cừ, xã Hòa An, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (nổi dài hạ lưu); Dự án Xử lý cấp bách sạt lở sông Tiền khu vực xã Tân Mỹ, Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò; Phòng chống sạt lở bờ sông đê bảo vệ dân cư tại các khu vực xung yếu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (khu vực xã Long Thuận và Phú Thuận A, huyện Hồng Ngự) (giai đoạn 2).

huy động các phương tiện, vật tư, trang thiết bị trên địa bàn chủ động sẵn sàng kịp thời thực hiện biện pháp gia cố, xử lý đắp đất bảo vệ an toàn các ô bao.

- **Thành phố Hồng Ngự:** Qua rà soát, tổng hợp các đê, kè, đê bao xung yếu có nguy cơ ảnh hưởng do lũ triều cường, sạt lở, ... thì hiện nay các ô bao, bờ bao phục vụ sản xuất lúa 03 vụ đều đảm bảo an toàn cho diện tích xuống giống vụ Thu đông 2023, chưa có dấu hiệu xuống cấp do ảnh hưởng triều cường, lũ lụt. Tuy nhiên, trên địa bàn Thành phố vẫn có nguy cơ sạt lở do triều cường, lũ lụt tại một số khu vực như khu vực đoạn đường bờ Tây kênh 2/9 thuộc phường An Lộc; tại khu ô bao bờ bắc Mương Lớn (Khu 2) với chiều dài khoảng 3.250 m Phường An Bình A những năm trước đã xảy ra sạt lở do triều cường, lũ lụt nhưng được người dân gia cố khắc phục; hiện tại khu ô bao này vẫn có nguy cơ sạt lở do triều cường, lũ lụt gây ra.

- **Thành phố Cao Lãnh:** Năm 2022, có 12/62 ô bao, bờ bao bị ngập theo thủy triều, sâu khoảng 0,3 m chủ yếu ở 07 xã; các đoạn bị ngập nằm cấp sông Tiền và sông Hồ Cú. Kích bản mực nước dâng cao bằng với mực nước năm 2022, thì các khu vực trên cũng sẽ bị ngập theo thủy triều, tuy nhiên các đoạn xung yếu đã được đầu tư gia cố nên sẽ không gây thiệt hại nhiều.

- **Thành phố Sa Đéc:** Có 11 vị trí xung yếu, tổng chiều dài 12.790m ở phường Tân Quy Đông, phường An Hòa và xã Tân Khánh Đông. Để chủ động ứng phó lũ kết hợp triều cường năm 2023, thành phố Sa Đéc đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường rà soát hệ thống công, ô bao vận động nhân dân tự gia cố, đóng nắp cống và làm đập giả để bảo vệ trong mùa lũ chính. Về lâu dài đề nghị các xã, phường phối hợp với các ngành chức năng rà soát hệ thống công, tuyến ô bao, đường cần nâng cấp sửa chữa để khép kín ô bao.

(Chi tiết các đoạn đê bao xung yếu có khả năng bị ảnh hưởng lũ, kết hợp triều cường theo phụ lục kèm theo)

c) Đánh giá công tác chuẩn bị theo phương châm bốn tại chỗ tại các địa phương

Qua rà soát các ô bao, bờ bao xung yếu có nguy cơ ảnh hưởng do lũ, kết hợp triều cường đã được các địa phương sắp xếp thứ tự ưu tiên bố trí vào Kế hoạch triển khai thực hiện để kịp thời xử lý gia cố, nâng cấp, khép kín ô bao nhằm chủ động bảo vệ an toàn sản xuất nông nghiệp trong thời gian tới.

Hiện nay, mực nước lớn nhất ngày thực đo và qua kiểm tra thực tế, đỉnh triều cường thường lên nhanh, rút nhanh và gây tràn ở một số ô bao, bờ bao; tuy nhiên các địa phương đã thực hiện các biện pháp chủ động theo phương châm 4 tại chỗ cụ thể: Chuẩn bị vật tư (Mù sọc, cù tràm, bao tải cát...), phương tiện Kobe đã chủ động huy động gần vị trí xung yếu, lực lượng xung kích, các lực lượng khác, nguồn lực...

Thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm tra xác định các vị trí bờ bao, đê bao xung yếu; tăng cường tuần tra, canh gác, chuẩn bị lực lượng, vật tư, phương tiện gia cố hệ thống bờ bao, cống, trạm bơm còn thấp, đồng thời chủ động phương án bơm tiêu, chống úng trong trường hợp xảy ra ngập cục bộ bảo vệ an toàn sản xuất

nông nghiệp; sẵn sàng phương án ứng phó với các tình huống bất thường có thể xảy ra.

4. Kết quả kiểm tra thực tế và kiến nghị:

- Qua kết quả kiểm tra công tác chủ động ứng phó với lũ kết hợp triều cường năm 2023, các địa phương đã chủ động thực hiện có hiệu quả phương châm bốn tại chỗ, thực hiện các biện pháp gia cố, chống ngập bằng biện pháp kiên cố và xử lý tạm do lũ kết hợp triều cường bảo vệ sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, đề nghị các địa phương không được chủ quan lơ là, thực hiện các nội dung chủ động ứng phó với lũ kết hợp triều cường tại công văn số 89/BĐKH-PCTT.VP ngày 29/9/2023³; đồng thời thường xuyên theo dõi bản tin cảnh báo mưa, bão, áp thấp nhiệt đới, lũ lụt, triều cường và các hiện tượng thời tiết nguy hiểm của Đài Khí tượng Thủy văn Tỉnh và các bản tin cảnh báo trên các phương tiện truyền thông,.. để chủ động có biện pháp phòng tránh kịp thời.

- Riêng thành phố Sa Đéc: có diện tích gieo trồng hoa, cây kiểng lớn, loại cây trồng dễ bị thiệt hại khi bị ngập úng trong thời gian ngắn, thường xuyên bị ảnh hưởng do lũ, triều cường; mặc dù địa phương đã thực hiện biện pháp gia cố các ô bao, bờ bao xung yếu bảo vệ sản xuất. Tuy nhiên qua kết quả kiểm tra công tác chủ động ứng phó lũ, triều cường vào ngày 30/9/2023 thì còn một số vị trí xung yếu, còn thấp (*từng bị ngập tràn do lũ kết hợp triều cường năm 2022*) và có thể bị ngập tràn trong các đợt triều cường tiếp theo. Đề nghị Ban Chỉ huy ứng phó với Biến đổi khí hậu – Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố Sa Đéc khẩn trương triển khai biện pháp gia cố các đoạn xung yếu có nguy cơ bị ngập tràn **trước ngày 11/10/2023** (*đảm bảo trước đợt triều cường ngày 30/8 âm lịch*).

(Đính kèm hình ảnh kiểm tra thực tế)

Kính gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND Tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Trưởng ban và các Phó trưởng BCD;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Lưu: VPTT.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Huỳnh Minh Đường

³ Công văn số 89/BĐKH-PCTT.VP ngày 29/9/2023 của văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo ứng phó với Biến đổi khí hậu – Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Tỉnh về việc chủ động ứng phó lũ kết hợp triều cường Rằm tháng tám Âm lịch

PHỤ LỤC HÌNH ẢNH KIỂM TRA THỰC TẾ ỨNG PHÓ LŨ, TRIỀU CƯỜNG TẠI CÁC HUYỆN PHÍA NAM



Công tác chủ động ứng phó lũ, triều cường một số ô bao xung yếu tại huyện Châu Thành



Công tác chủ động ứng phó lũ, triều cường một số ô bao xung yếu tại thành phố Sa Đéc



Hình ảnh chủ động đắp đất chống lũ, triều cường và bơm tiêu chống úng tại TP.Sa Đéc

Phụ lục: DANH MỤC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI XUNG YẾU NĂM 2023

(Kèm theo Công văn số 90/BĐKH-PCTT.VP ngày 30/9/2023 của văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo ứng phó với Biến đổi khí hậu – Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh)

TT	Tên công trình/Ô bao	Địa điểm	Chiều dài đoạn xung yếu (m)	Hiện trạng	Diện tích (m ²)	Mức nước cao hơn đỉnh lũ 10 - 20 cm	Ghi chú
I	HUYỆN CHÂU THÀNH		1.141				
1	Tuyến bờ bao Rạch Nha Môn - Tư Tải (Cồn Bạch Viên)	An Nhơn	100	Đã sạt lở	60	Nguy cơ bể bờ bao	Hiện trạng đã gia cố 3 lần nhưng vẫn không giữ được bờ. Địa phương đã tổ chức khảo sát, thiết kế khắc phục trong thời gian tới,
2	Tuyến Sông Sa Đéc	An Nhơn	550	Đã sạt lở tạo hàm ếch	30	Nguy cơ bể bờ bao	Bờ bao nằm áp sát bờ sông. Tuyến này địa phương đã tổ chức trồng bản hạn chế sạt lở
3	Tuyến Rạch Nha Môn - Tư Tải	Tân Nhuận Đông	41	Đã sạt lở	60	Nguy cơ bể bờ bao	Đã lập dự toán và trình phê duyệt
4	Tuyến sông Sa Đéc	An Hiệp	300	Đã sạt lở	45	Nguy cơ bể bờ bao	Đã khảo sát, báo cáo tỉnh và Ủy ban nhân dân xã tổ hợp dân tổ chức để làm bờ bao tạm kiểm soát lũ
5	Tuyến rạch Xẻo Mát - Cái Vồn (Đoạn Xẻo Sâu)	An Khánh	150	Đã sạt lở	95	Nguy cơ bể bờ bao	Đã khắc phục sạt lở, chưa ổn định
II	THÀNH PHỐ SA ĐÉC		12.790				
1	Ô bao giáp với xã Tân Khánh Đông	Phường Tân Quy Đông	3.500	Nền đất rộng 2m, cao trình khoảng 1,7m. Tổng		Nước tràn bờ bao, nguy cơ vỡ bờ bao	Địa phương đã rà soát hệ thống cống, ô bao vận động nhân dân tự gia cố, đóng

TT	Tên công trình/Ô bao	Địa điểm	Chiều dài đoạn xung yếu (m)	Hiện trạng	Diện tích (m ²)	Mức nước cao hơn đỉnh lũ 10 - 20 cm	Ghi chú
				chiều dài 4,5 km			nắp cống và làm đập giả để bảo vệ trong mùa lũ chính
2	Đường Nguyễn An Ninh	“	250	Đường dal mặt 3,5m, cao trình khoảng 1,9 m. Tổng chiều dài khoảng 1,5km		Nước tràn bờ bao, nguy cơ vỡ bờ bao	
3	Rạch Tứ Quý	“	300 (2 bên)	Đường dal mặt 3 m, cao trình khoảng 1,9 m. Tổng chiều dài khoảng 1,6km (2 bên)		Nước tràn bờ bao, nguy cơ vỡ bờ bao	
4	Đường Cai Dao cống Miếu	“	500	Đường đất (có đoạn dal) rộng 1-1,5m, cao trình khoảng 1,7m. Tổng chiều dài khoảng 500 m		Nước tràn bờ bao, nguy cơ vỡ bờ bao	
5	Ô bao số 7	Phường An Hòa	700	Tổng chiều dài 700 m, Đường đất rộng 2m, cao trình 1,8m		Nước tràn bờ bao, nguy cơ vỡ bờ bao	Phường đề xuất đầu tư cứng hóa từ nguồn vốn NĐ35, tổng vốn 4,5 tỷ đồng, chưa đủ vốn bố trí.
6	Kênh Muong Khai, ấp Khánh Nghĩa	Xã Tân Khánh Đông	700 (2 bên)	Tổng chiều dài 1.400 (700 m x 2 bên), đường đất nền 2-3m, cao trình 1,9m		Nước tràn bờ bao, nguy cơ vỡ bờ bao	Đề xuất nạo vét kết hợp nâng cấp ô bao. Về lâu dài cần cứng hóa ô bao
7	Kênh Phan Văn Trâm, ấp Khánh Nghĩa, Khánh Nhơn	“	2.200	Tổng chiều dài 2.200, đường đất nền 2-3m, cao trình 1,95m		Nước tràn bờ bao, nguy cơ vỡ bờ bao	Đề xuất nạo vét kết hợp nâng cấp ô bao. Về lâu dài cần cứng hóa ô bao
8	Đoạn từ Trại xã hội-vàm Cai Khoa, ấp	“	1.600	Tổng chiều dài 1.600, đường đất nền 2-3m, cao		Nước tràn bờ bao, nguy cơ vỡ	Đề xuất cần cứng hóa ô bao

TT	Tên công trình/Ô bao	Địa điểm	Chiều dài đoạn xung yếu (m)	Hiện trạng	Diện tích (m ²)	Mức nước cao hơn đỉnh lũ 10 - 20 cm	Ghi chú
	Đông Huề			trình 2,1m		bờ bao	
9	Đoạn từ cầu Năm Phước, ấp Đông Quới	“	90	Tổng chiều dài 1.500m, Đường đất nền 1-3m, cao trình 2,05m		Nước tràn bờ bao, nguy cơ vỡ bờ bao	Đề xuất cần cứng hóa ô bao
10	Đoạn kênh Lung (phía sau Nhà úp ngược)	“	1.600	Tổng chiều dài 1.600m, Đường đất nền 1-3m, cao trình 1,98 m		Nước tràn bờ bao, nguy cơ vỡ bờ bao	Đề xuất nạo vét kết hợp nâng cấp ô bao
11	Kênh Bà Hai, ấp Khánh Nhơn	“	350	Tổng chiều dài tuyến 1200m, đường đất chiều rộng khoản 1,0m, cao trình 1,97m		Nước tràn bờ bao, nguy cơ vỡ bờ bao	Đề xuất nạo vét kết hợp nâng cấp ô bao
III	HUYỆN CAO LÃNH		59.079				
1	Ô 32 (HTX Quyết Tâm)	Ba Sao	1200	Nạo vét kênh kết hợp nâng cấp bờ bao tuyến bờ Bắc kênh 1000, Ô 32 (HTX Quyết Tâm), (Xuất phát từ kênh Công Trục kết thúc tại kênh Công Kho)		An toàn	
2	Ô 4AB	Ba Sao	2200	Nạo vét kênh kết hợp nâng cấp bờ bao tuyến bờ Nam kênh Trâm Bầu ô 4AB (Xuất phát từ kênh Xẻo Sinh kết thúc tại kênh Đờng Thét)		An toàn	

TT	Tên công trình/Ô bao	Địa điểm	Chiều dài đoạn xung yếu (m)	Hiện trạng	Diện tích (m ²)	Mức nước cao hơn đỉnh lũ 10 - 20 cm	Ghi chú
3	Ô 38	Ba Sao	2200	Nạo vét kết hợp nâng cấp bờ Bắc kênh Trâm Bầu ô 38 và bờ Nam kênh Bảy Thước (Xuất phát từ kênh Xẻo Sinh kết thúc tại kênh Giữa giáp ô 37)		An toàn	
4	Ô 7	Ba Sao	1800	Nạo vét kết hợp nâng cấp bờ bao tuyến bờ Nam kênh Bảy Truyền ô 7 (đoạn từ kênh Cây Đông đến kênh Cống Trục)		An toàn	
5	Ô 9	Ba Sao	2400	Nạo vét kết hợp nâng cấp bờ bao tuyến bờ Nam kênh Chín Lầu ô 9 (đoạn từ kênh Cây Đông đến kênh Cống Trục)		An toàn	
6	Ô HTX DVNN Quyết Tâm và ô 6	Ba Sao	4000	Nạo vét kênh kết hợp nâng cấp bờ bao tuyến bờ Tây kênh Cống Kho áp 4 và áp 6 (Xuất phát từ kênh Nguyễn Văn Tiếp kết thúc tại kênh Thầy Thuốc)		An toàn	
7	Ô 6	Ba Sao	700	Nạo vét kênh kết hợp nâng cấp bờ bao tuyến bờ Nam kênh Thầy Thuốc áp 6 (Xuất phát từ kênh		An toàn	

TT	Tên công trình/Ô bao	Địa điểm	Chiều dài đoạn xung yếu (m)	Hiện trạng	Diện tích (m ²)	Mức nước cao hơn đỉnh lũ 10 - 20 cm	Ghi chú
				Công Trục đến kênh Cống Kho)			
8	Ô 8	Gáo Giồng	2000	Tuyến Bờ Tây Kênh Gáo Giồng- bờ Bắc kênh Lung Môn		An toàn	
9	Ô 1	Gáo Giồng	3000	Kênh Công Điền-844(Kênh GG)		An toàn	
10	THT Ô 1	Tân Nghĩa	1000	Tuyến bờ bắc Kênh Ngang		An toàn	
11	THT Ô 9	Tân Nghĩa	1400	Tuyến bờ bắc Kênh Ngang		An toàn	
12	THT Ô 28	Tân Nghĩa	600	Tuyến bờ Tây sông Cần Ló		An toàn	
13	Ô Hai Hược	Tân Nghĩa	1300	Tuyến Thủy lợi giáp Phong Mỹ		An toàn	
14	Ô Cồn Hén	Tân Nghĩa	1200	Tuyến Thủy lợi giáp Mỹ Ngãi		An toàn	
15	Ô bao số 15B	Phong Mỹ	2000	tuyến Bà Chủ-Cả Góc		An toàn	
16	Ô bao số 15A	Phong Mỹ	1500	tuyến Cả Góc		An toàn	
17	Ô bao số 13	Phong Mỹ	800	tuyến Cả Búra		An toàn	

TT	Tên công trình/Ô bao	Địa điểm	Chiều dài đoạn xung yếu (m)	Hiện trạng	Diện tích (m ²)	Mức nước cao hơn đỉnh lũ 10 - 20 cm	Ghi chú
18	Ô3 áp 4	Mỹ Hiệp	720	Tuyến Kênh Nhà Lầu - Mương Trâu		An toàn	
19	Ô4 áp 4	Mỹ Hiệp	1305	Tuyến Kênh Nhà Lầu - Mương Trâu		An toàn	
20	Ô5 áp 4	Mỹ Hiệp	1575	Kênh Nhà Lầu-Kênh Xáng Hội Đồng Tường (Mương Trâu)		An toàn	
21	Ô7 áp 4	Mỹ Hiệp	1700	Tuyến kênh Nhà Lầu - Ngã tư Mương trâu		An toàn	
22	Ô3 áp 1	Mỹ Hiệp	1000	Rạch Bà Xí, tuyến chùa đến cống ngã chùa		An toàn	
23	Ô4 áp 3	Mỹ Hiệp	3000	Phản Cư - Lý Quảng		An toàn	
24	Ô 5	Bình Thạnh	300	Ông Giây-Thầy Tha		An toàn	
25	Ô 18+19	Bình Thạnh	500	Ông Em-Ông Liêm		An toàn	
26	Ô 24+26+29	Bình Thạnh	1000	Cống Hai Mẫn - Cầu ông Đợi		An toàn	
27	Ô 45	Bình Thạnh	1000	Vành đai khém Sua Đũa		An toàn	
28	Ô4	Tân H Trung	1080	tuyến Kênh Ba Tâm, Ô4 (Xuất phát từ cầu Kênh Ba Tâm, kết thúc tại Cống hở Thủy Lợi 500)		An toàn	

TT	Tên công trình/Ô bao	Địa điểm	Chiều dài đoạn xung yếu (m)	Hiện trạng	Diện tích (m ²)	Mức nước cao hơn đỉnh lũ 10 - 20 cm	Ghi chú
29	Ô 7	Tân H Trung	1350	tuyến Kênh 307, Ô7 (Xuất phát từ Kênh Số I, kết thúc tại Kênh K6)		An toàn	
30	Ô 1	Tân H Trung	1080	tuyến công Ông Cá, Ô1 (Xuất phát từ Kênh cái Bèo kết thúc tại đường Mương Khai)		An toàn	
31	Ô 3A	Tân H Trung	400	tuyến Kênh Năm Giữa, Ô3A (Xuất phát từ Kênh Hội Đồng Tường kết thúc tại vị trí cách công ngầm 50m)		An toàn	
32	Ô số 8	Mỹ long	260	tuyến Cái Sao Hạ		An toàn	
33	Ô số 23	Mỹ long	300	tuyến Ba Sao		An toàn	
34	Ô số 1	Mỹ long	280	tuyến Xẻo Muồng		An toàn	
35	Ô số 2	Mỹ Long	220	tuyến kênh Ranh		An toàn	
36	Ô 4	Mỹ Hội	900	tuyến Cỏ Bắc		An toàn	
37	Ô 7BH+7AB	Mỹ Hội	1800	tuyến Mương lóc + Bảy phương		An toàn	

TT	Tên công trình/Ô bao	Địa điểm	Chiều dài đoạn xung yếu (m)	Hiện trạng	Diện tích (m ²)	Mức nước cao hơn đỉnh lũ 10 - 20 cm	Ghi chú
38	Ô Miếu Bà	Mỹ Hội	800	tuyến Rạch Cầu		An toàn	
39	Ô Trái Bầu	Mỹ Hội	3400	tuyến Rạch Cầu		An toàn	
40	Ô Thầy Thông	Mỹ Thọ	500	tuyến cầu Thầy Thông - kênh 25		An toàn	
41	Ô 10	Mỹ Thọ	800	tuyến Mương Trâu - Cống Lãi bờ Tây		An toàn	
42	Ô 8A	Mỹ Thọ	500	tuyến Mương Trâu - Cống Lãi bờ Tây		An toàn	
43	Ô 12	Mỹ Thọ	1500	tuyến Kênh Ba - Tràm Một		An toàn	
44	Ô 11	Mỹ Thọ	1500	tuyến Chòi Mòi - Tràm Dơi		An toàn	
45	Ô12	Phương Thịnh	300	Tuyến máy đèn bờ tây		An toàn	
46	Ô11	Phương Thịnh	500	Tuyến Chiến lược		An toàn	
47	Ô4	Phương Thịnh	100	Tuyến Kênh ranh		An toàn	
48	Ô5	Phương Thịnh	100	Tuyến Kênh Hội Kỳ nhì		An toàn	